

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3445/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4497/TTr-SCT ngày 29 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **162** thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể:

- Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng: 20 thủ tục cấp tỉnh, 03 thủ tục cấp xã (Phụ lục I);
- Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp: 07 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục II);
- Lĩnh vực Công nghiệp nặng: 01 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục III);
- Lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ: 02 thủ tục cấp xã (Phụ lục IV);

5. Lĩnh vực Phát triển và quản lý chợ: 01 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục V);
6. Lĩnh vực Nghề thủ công mỹ nghệ: 01 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục VI);
7. Lĩnh vực Khoáng sản: 01 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục VII);
8. Lĩnh vực An toàn điện: 03 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục VIII);
9. Lĩnh vực Thương mại quốc tế: 10 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục IX);
10. Lĩnh vực Hoạt động của thương nhân nước ngoài: 16 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục X);
11. Lĩnh vực Thương mại điện tử: 03 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XI);
12. Lĩnh vực Xúc tiến thương mại: 13 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XII);
13. Lĩnh vực Hóa chất: 29 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XIII);
14. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng: 09 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XIV);
15. Lĩnh vực Cùm công nghiệp: 01 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XV);
16. Lĩnh vực Chất lượng sản phẩm hàng hóa: 05 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XVI);
17. Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động: 02 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XVII);
18. Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện: 06 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XVIII);
19. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước: 15 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XIX);
20. Lĩnh vực Điện lực: 14 thủ tục cấp tỉnh (Phụ lục XX).

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn/chinhquyen> (CÔNG BỐ TTHC, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, Công bố thủ tục hành chính).

Điều 2. Giao Sở Công Thương rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo các phương án tại Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Bãi bỏ tất cả Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trước đây đối với các lĩnh vực nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/ lần thẩm định/ hồ sơ	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
2	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Phí thẩm định hồ sơ đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/ năm)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	- Trường hợp cấp lại do hết hiệu lực: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ; - Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ Công Thương sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		rách, nát hoặc bị cháy: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
5	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	- Trường hợp cấp lại do hết hiệu lực: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ; - Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Phí thẩm định hồ sơ đổi với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hợp lệ			- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	- Trường hợp cấp lại do hết hiệu lực: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ; - Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - iTòa nhà iTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Xuân Hòa. - iTòa nhà iTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - iTòa nhà iTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình	Phí thẩm định hồ sơ đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia. - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Bà Rịa.		Thương
10	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính thức từ ngày 01-9-2025 trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
11	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 16 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và ịthủ ịtục ịhành ịchính ịbị ịbãi ịbỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - ịTòa nhà ịTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 16 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Bà Rịa.		Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và i thủ i tục i hành i chính i bị i bãi i bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
13	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - i Tòa nhà i Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông i tư số i 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông i tư số i 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết i một i số i điều i của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông i tư số i 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương i sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 16 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và 1 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
14	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - 1 Tòa nhà 1 Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính thức từ ngày 01/9/2025 trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
15	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 06 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính thức từ ngày 01-9-2025 trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
16	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 16 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
17	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
18	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - iTòa nhà iTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính thức từ ngày 01/9/2025 trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
19	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
20	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu	20 ngày làm việc kể từ ngày	- Bộ phận Một cửa Sở Công	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - ịTòa nhà ịTrung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	phí hiện hành.	định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông ịtur số ị57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông ịtur số ị43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi ịtiết một số ịđiều của ịcác Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thực hiện hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Nghị định 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Nghị định 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Nghị định 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	đủ hồ sơ.	Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	- Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Tỉnh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường	Không quy định	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thuốc nổ	đủ hồ sơ.	Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định.	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	20 ngày làm việc kể.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường	Không quy định.	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương		Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
7	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ,	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định.	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NẶNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa	a) Doanh nghiệp nộp hồ sơ theo quy định. Tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật, công chứng. Bên ngoài hồ sơ ghi đầy đủ các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký xác nhận ưu đãi. b) Căn cứ hồ sơ đề nghị xác nhận ưu đãi của doanh nghiệp, trong vòng 05 ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều này, cơ quan có thẩm quyền có văn bản đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. c) Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền, nếu doanh nghiệp đề nghị xác nhận ưu đãi không thực hiện việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc bổ sung không đầy đủ, hợp lệ thì cơ quan	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		có thẩm quyền dừng việc xử lý hồ sơ. d) Sau khi doanh nghiệp nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần làm rõ thông tin được cung cấp trong hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra thực tế tại cơ sở hoặc có văn bản yêu cầu giải trình thông tin của hồ sơ. đ) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, các giải trình thông tin hồ sơ của doanh nghiệp và kết quả kiểm tra thực tế (nếu có) đạt yêu cầu, Cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp Giấy xác nhận ưu đãi cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ phức tạp, cần thêm thời gian để thẩm định, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi có thể gia hạn nhưng tối đa không quá bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Việc gia hạn phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp để nghị xác nhận ưu đãi.			

PHỤ LỤC IV**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ
QUẢN LÝ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý.	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương xem xét, quyết định giao tài sản.	Trung tâm hành chính công cấp xã	Không có	- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ. - Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ.	- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã xem	Trung tâm hành chính công cấp xã	Không có	- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ. - Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		xét, quyết định thực hiện việc thu hồi. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.			quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC V
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ CHỢ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ.	- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 ịHai Bà ịTrung, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ. - Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.			

PHỤ LỤC VI
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.	Không quá 90 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- iBộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. - Quyết định số 1200/QĐ-BCT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC VII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định	- Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024. - Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản. - Quyết định số 1473/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC VIII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC AN TOÀN ĐIỆN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Mười (10) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định	- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Mười (10) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định	- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - iThông tư isố 02/2025/TT-BCT ịngày i01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp lại Giấy	Năm (5) ngày làm	- Bộ phận Một cửa Sở	Không	- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	quy định	- Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - iThông tư isố 02/2025/TT-BCT ịngày i01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC IX
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Chưa có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình	Chưa có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- iBộ iphận Một icửa iSở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Chưa có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- iBộ iphận Một icửa iSở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Chưa có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	Chấm dứt hoạt	05 ngày làm	- iBộ iphận Một icửa iSở	Chưa có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Trường hợp gửi lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.	3.000.000 đồng/ giấy phép	- Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
7	Điều chỉnh giấy	Trong thời hạn	- Bộ phận Một cửa Sở	1.500.000	- Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp gửi lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành.	Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.	đồng/ giấy phép	năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
8	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu	1.500.000 đồng/ giấy phép	- Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.		
9	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- iBỘ iphận Một icửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.	1.500.000 đồng/ giấy phép	- Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
10	Chấm dứt hoạt động của VPĐD của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- iBỘ iphận Một icửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình	Không có	- Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.		quản lý của Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC X
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI
VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ịchính, iđường iLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn		hành ịchính, ịđường ịLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công ịThương: số ị163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ịchính, ịđường ịLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công ịThương: số ị163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ịchính, ịđường ịLê	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP		Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành i chính, i đường i Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành i chính, i đường i Lê Lợi, phường Bình	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành i chính, i đường i Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành i chính, i đường i Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành	Không có	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt	Đối với trường hợp: cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài i cơ i sở i bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)		chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		Nam. - Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT	hình cửa hàng tiện ị lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m ² ; Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện ị lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m ² đặt ngoài trung tâm thương mại Điều chỉnh: - Trình tự ị thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 20 ngày làm việc giảm còn 10 ngày làm việc. Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	thành 01 bộ.
9	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được	Đối với trường hợp: Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m² không nằm trong trung tâm thương mại Điều chỉnh: - Trình tự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 58 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	làm việc giảm còn 35 ngày làm việc. - Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.
10	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ		hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
12	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công ịThương: số ị163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ịchính, ịđường ịLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước	Đối với trường hợp: điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m2 ịđối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại ịhình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài Trung tâm thương mại Điều chỉnh: - Trình ịtự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 20 ngày làm việc giảm còn 10 ngày làm việc. Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành của hàng tiện lợi, siêu thị mini	- 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp quản lý nhà	Đối với trường hợp: điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m ² , không nằm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các	trong Trung tâm thương mại. Điều chỉnh: - Trình tự ị thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 58 ngày làm việc giảm còn 35 ngày làm việc. - Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
14	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ichính, idường iLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ichính, idường iLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
16	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Một cửa Sở Công iThương: số i163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành ichính, iđường iLê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm hành chính: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không có	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	

(Xem tiếp Công báo số 134 + 135)